TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 169/2021/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Tây Ninh, ngày 26 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN TẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 242/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Thái Thị Xuân T, sinh năm: 1988;

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Số 10, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Khu phố 3, Phường 2, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú hiện nay: 249 đường Trần Văn Trà, ấp Giồng Cà, xã Bình Minh, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Anh Trần Văn T2, sinh năm 1978;

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Số 10, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Khu phố 3, Phường 2, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú hiện nay: Số 249, đường Trần Văn Trà, ấp Giồng Cà, xã Bình Minh, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc Tận tình ly hôn và thoả Tận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự Tận tình ly hôn giữa chị Thái Thị Xuân T và anh Trần Văn T2.

2. Công nhận sự thoả Tận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Thái Thị Xuân T và anh Trần Văn T2 tự nguyện Tận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung là Trần Thái Hải Âu, sinh ngày 04-4-2013 cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Giao con chung là Trần Thái Á Đông, sinh ngày 14-8-2009 cho anh T2 trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; Ghi nhận chị T, anh T2 không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Chị T, anh T2 có quyền và nghĩa vụ đến thăm con theo quy định pháp luật.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị T, anh T2 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Chị T, anh T2 mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm; Chị T tự nguyện nộp thay án phí cho anh T2 nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001464 ngày 28-4-2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Hoàn trả cho chị T 150.000đ (một trăm năm chục ngàn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Phòng KTNV -TAND tỉnh TN;
- VKSND TP Tây Ninh;
- Chi cục THADS. TP Tây Ninh;
- UBND xã Bình Minh, TP Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

NGUYỄN NHƯ SƠN